

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 157/2023/HS-ST

Ngày: 15-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- **Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Qui

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Nguyễn Thị Kim Huế

2. Ông Đỗ Mạnh Tường

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Khắc Cường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm kín, tuyên án công khai vụ án hình sự thụ lý số: 145/2023/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Trung N**; tên gọi khác: không; sinh ngày 01 tháng 12 năm 2002; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: **hẻm S đường P, Phường A, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng**; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ, con bà **Hoàng Thị Thu L**, sinh năm 1980, nơi cư trú: **hẻm S đường P, Phường A, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng**; vợ, con: chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ **Công an thành phố B** từ ngày 21/7/2023 đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Hồ Nguyễn Tấn P**; tên gọi khác: không; sinh ngày 19/01/2004; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT: **số nhà B đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng** và nơi cư trú: **số E đường P, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng**; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Hồ Nguyên P1**, sinh năm 1980, nơi cư trú: **số nhà B đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng** và bà **Nguyễn Thị Hải Y**, sinh năm 1986, nơi cư trú: **số E đường P, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng**. Vợ, con: chưa có

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 09/11/2021 bị Công an thành phố B ra Quyết định số 225/QĐ-XPHC ngày 09/11/2021 của Công an thành phố B xử phạt 375.000đ (ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) về hành vi Đánh nhau, P đã nộp phạt vào ngày 15/11/2021.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Bị hại: Cháu **Phạm K1**, sinh ngày 10/6/2009

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà **Nguyễn Thị Tổ N1**, sinh năm 1984 và ông **Phạm Quang H**, sinh năm 1981; nơi cư trú: **Số nhà D đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng** (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/01/2023, **Hoàng Trung N** gặp và làm quen với **Phạm K1** sinh ngày 10/6/2009, tại tiệc sinh nhật ở quán **L1** trên đường **H**, phường **L**, thành phố **B**. Sau đó **N** rủ **K1** về nhà của **N** ở hẻm **C** đường **P**, Phường **A**, thành phố **B** để chơi thì **K1** đồng ý. **N** điều khiển xe mô tô chở **K1** về nhà, cả hai đi vào phòng ngủ thứ hai rồi nằm trên nệm đặt dưới sàn nhà sau đó **N** ôm hôn, dùng tay luồn vào trong áo sờ, xoa, bóp ngực và sờ bộ phận sinh dục của **K1**. Lúc này **N** nảy sinh ý định quan hệ tình dục với **K1** nên đã nói “em cho anh nha” thì **K1** đồng ý. Sau đó **N** cởi quần áo của mình và **K1** rồi thực hiện hành vi quan hệ tình dục (giao cấu) với **K1**, khoảng 05 phút sau thì **N** xuất tinh ra ngoài, cả hai mặc quần áo rồi ngủ đến sáng hôm sau **N** chở **K1** về nhà.

Ngày 30/4/2023, **K1** từ **Thành phố Hồ Chí Minh về thành phố B** để nghỉ lễ, tối cùng ngày **N** điều khiển xe mô tô chở **K1** đi chơi sau đó chở **K1** về nhà của **N** để ngủ. Cả hai đi vào phòng ngủ thứ hai, tại đây **N** ôm hôn, dùng tay xoa, bóp ngực và sờ bộ phận sinh dục của **K1**. Lúc này **N** tiếp tục nảy sinh ý định quan hệ tình dục với **K1** nên nói “cho anh tiếp nha” thì **K1** đồng ý. **N** cởi quần áo của mình và **K1** rồi thực hiện hành vi quan hệ tình dục (giao cấu) với **K1**. Khoảng 05 phút sau thì **N** xuất tinh ra ngoài, sau đó cả hai mặc quần áo ôm nhau ngủ đến sáng hôm sau **N** chở **K1** về nhà.

Ngoài ra quá trình điều tra xác định được từ tháng 06/2023 thông qua mạng xã hội Facebook thì **Phạm K1** quen biết **Hồ Nguyễn Tấn P**. Đến khoảng 18 giờ ngày 10/6/2023, **K1** đến nhà của **Hồ Nguyễn Tấn P2** ở số **E** đường **P**, phường **L**, thành phố **B** để chơi, **K1** ngủ lại tại nhà của **P2** nhưng giữa **K1** và **P2** không quan hệ tình dục với nhau. Đến khoảng 16 giờ ngày 11/6/2023 **P2** điều khiển xe mô tô chở **K1** đi chơi, khoảng 20 giờ cùng ngày thì **P2** chở **K1** đến **khách sạn M ở số B đường L, phường L, thành phố B**. Phi thuê phòng số 02 bên trái theo hướng từ ngoài vào của khách sạn rồi cùng **K1** vào phòng, sau đó **P2** ôm hôn và dùng tay sờ ngực, sờ bộ phận sinh dục của **K1**, lúc này **K1** nói “hứng quá, làm đi anh” rồi **P2** và **K1** cởi quần áo và thực hiện hành vi quan hệ tình dục (giao cấu) với nhau, khoảng 05 phút sau thì **P2** xuất tinh ra ngoài, **P2** và **K1** nằm ngủ tại phòng đến sáng thì trả phòng đi về.

Tại kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 25-23/KLTDTE-PYLĐ ngày 20/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh L xác định: Màng trinh của Phạm K1 rách cũ vị trí 03 giờ, 06 giờ và 09 giờ, test thai âm tính.

Về trách nhiệm dân sự: Hồ Nguyễn Tấn P2 đã bồi thường cho gia đình cháu Phạm K1 số tiền 50.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại yêu cầu Hồ Nguyễn Tấn P2 bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng và yêu cầu Hoàng Trung N bồi thường số tiền 100.000.000 đồng là tiền tổn hại sức khỏe, danh dự của cháu Phạm K1.

Tại bản cáo trạng số 159/CT-VKSBL ngày 02 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Hoàng Trung N về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Hồ Nguyễn Tấn P2 về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, các bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì nội dung của bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo:

Đối với bị cáo Hoàng Trung N áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo N từ 03 đến 04 năm tù.

Đối với bị cáo Hồ Nguyễn Tấn P2 áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo P2 từ 18 đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Trung N bồi thường cho cháu Phạm K1 (đại diện hợp pháp bà Nguyễn Thị Tố N1 và ông Phạm Quang H) số tiền 30.000.000 đồng. Buộc bị cáo Hồ Nguyễn Tấn P2 bồi thường cho cháu Phạm K1 (đại diện hợp pháp bà Nguyễn Thị Tố N1 và ông Phạm Quang H) số tiền 20.000.000 đồng.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa các bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Bị cáo **Hoàng Trung N** và bị cáo **H1 Nguyễn Tấn P2** là người đã thành niên, các bị cáo có đầy đủ nhận thức, biết rất rõ việc lợi dụng sự ngây thơ, chưa hiểu biết của người chưa thành niên, chưa đủ 16 tuổi để thực hiện hành vi quan hệ tình dục với họ nhằm thỏa mãn cho nhu cầu sinh lý của bản thân là hành vi trái pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục của trẻ em nữ chưa thành niên. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo **Hoàng Trung N** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: trong khoảng thời gian vào ngày 26/01/2023 và ngày 30/4/2023 bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu **Phạm K1** sinh ngày 10/6/2009 khi cháu **K1** chưa đủ 16 tuổi. Bị cáo **Hồ Nguyễn Tấn P2** khai nhận vào ngày 11/6/2023 bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu **Phạm K1** sinh ngày 10/6/2009 khi cháu **K1** chưa đủ 16 tuổi.

Hành vi quan hệ tình dục với cháu K1 của các bị cáo đã xâm phạm sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em, gây tác hại đến sự phát triển đạo đức, nhân cách của trẻ em nữ chưa thành niên.

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án, đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo **Hoàng Trung N** đã phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; hành vi của bị cáo **Hồ Nguyễn Tấn P2** đã phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố các bị cáo **Hoàng Trung N**, **Hồ Nguyễn Tấn P2** về tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo **N** đã thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo **P2** đã thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt báo nên áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo.

Nhân thân: Ngày 09/11/2021 Hồ **Nguyễn Tấn P2** bị công an thành phố B xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau. Ngày 15/11/2021 bị cáo **Hồ Nguyễn Tấn P2** đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên.

Xét tính chất của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, thể hiện thái độ của bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý, ảnh hưởng đến tâm lý, danh dự, nhân cách của bị hại mà còn gây tác hại đến sự phát triển đạo đức, nhân cách của trẻ em nữ chưa thành niên, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương nói riêng và trật tự xã hội nói chung, xét cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm bồi thường:

Bị hại và đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu bị cáo **Hoàng Trung N** bồi thường sức khỏe, danh dự nhân phẩm là 100.000.000đ, xét việc phía bị hại yêu cầu bị cáo **N** bồi thường thiệt hại về sức khỏe nhưng không có tài liệu chứng cứ chứng minh, tại phiên tòa bị cáo **N** đồng ý bồi thường cho cháu K1 số tiền 30.000.000đ là phù hợp quy định pháp luật. Bị cáo **Hồ Nguyễn Tấn P2** đã bồi thường cho bị hại 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), bị hại yêu cầu bồi thường thêm 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng); xét tại phiên tòa bị cáo **P2** đồng ý bồi thường thêm 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) là phù hợp.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Hoàng Trung N, Hồ Nguyễn Tấn P2** phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Hoàng Trung N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Hồ Nguyễn Tấn P2 18 (mười tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 592 Bộ luật dân sự 2015

Buộc bị cáo **Hoàng Trung N** bồi thường cho cháu **Phạm K1** (đại diện hợp pháp bà **Nguyễn Thị Tố N1** và ông **Phạm Quang H**) số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Buộc bị cáo **Hồ Nguyễn Tấn P2** bồi thường cho cháu **Phạm K1** (đại diện hợp pháp bà **Nguyễn Thị Tố N1** và ông **Phạm Quang H**) số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí tòa án.

Buộc bị cáo **Hoàng Trung N** phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo **Hồ Nguyễn Tấn P2** phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đ (một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ

ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- VKS nhân dân thành phố Bảo Lộc;
- Công an thành phố Bảo Lộc;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A thành phố Bảo Lộc;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Qui